

Số: /YC-BVYHCT&PHCN

Khánh Hòa, ngày tháng 11 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Hóa chất, sinh phẩm y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa, Số 07 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Vĩnh Phước, TP- Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

2. Người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ngô Thị Như Nguyễn – Dược sĩ, khoa Dược Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa

- Số điện thoại: 0702440715

- Email: ngothi.nhunguyen210@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại: Khoa Dược - Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ: Số 07 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

- Nhận qua email: ngothi.nhunguyen210@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 8 giờ 00 ngày 28/11/2023 đến trước 17 giờ ngày 07/12/2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 07 tháng 12 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hóa chất, sinh phẩm y tế (chi tiết tại Phụ lục 1)

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa, Số 07 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Năm 2024

4. Điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng

- Điều khoản tạm ứng: Không

- Thanh toán hợp đồng: Hợp đồng sẽ được thanh toán thành nhiều đợt, theo giá trị thực tế mua hàng.

5. Các thông tin khác: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tải file “Bảng mô tả” tại danh mục Hóa chất, sinh phẩm y tế trên website Bệnh viện tại địa chỉ:

6. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp thực hiện Báo giá theo mẫu (Phụ lục 2)
Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Website Bệnh viện (VBĐT);
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Phụ lục 1
DANH MỤC HÓA CHẤT, SINH PHẨM
(Đính kèm Công văn số /YC-BVYHCT&PHCN ngày / /2023
của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên hóa chất, sinh phẩm y tế	Mô tả thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	ĐVT	Quy cách
1	Dung dịch rửa tay phẫu thuật, thủ thuật	Thành phần: 4%kl/kl Chlorhexidine Digluconate. Hàm lượng phụ gia vừa đủ 100% Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	20	Chai	chai 500ml
2	Hóa chất nội kiểm huyết học CBC-3D	Dùng để nội kiểm huyết học phù hợp với thiết bị XP-100 Dùng được cho máy sysmex KX21 Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	5	Bộ	Bộ (Low level, Normal level, High level), 3x3 mL
3	Chloramin B	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	125	Kg	
4	Chlorine (Calcium-Hypochloride) 70%	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	100	Kg	

5	Hóa chất xét nghiệm HDL cholesterol	<p>Sử dụng để định lượng HDL Cholesterol trong huyết thanh hoặc huyết tương (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910)</p> <p>- Thành phần: R1 :</p> <p>Buffer, Cholesterol oxidase (E.coli) < 1000 U/l, Peroxidase (horseradish) < 1300 ppg U/l; N,N-bis(sulfobutyl)-toluidine, disodium (DSBmT) < 1 mM, Accelerator < 1 mM; Preservative < 0.06 %, Ascorbic acid oxidase (Curcubita sp.) < 3000 U/l</p> <p>R2:</p> <p>Buffer, Cholesterol esterase (Pseudomonas sp.) < 1500 U/l, 4-aminoantipyrine (4-AAP) < 1 mM, Detergent < 2 %, Preservative < 0.06 %.</p> <p>Quy cách: (4x30ml, 4x10 ml) 160ml</p>	12	Hộp	(4x30ml, 4x10 ml) 160ml
6	Hóa chất chuẩn chung	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	6	Lọ	5ml
7	Hóa chất nội kiểm sinh hóa mức bình thường	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	12	Lọ	5ml
8	Hóa chất nội kiểm sinh hóa mức bất thường	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	12	Lọ	5ml
9	Hóa chất pha loãng cho máy huyết học (Cellpack)	<p>Dùng được cho máy Sysmex KX21</p> <p>Dung dịch pha loãng cho máy phân tích huyết học Sysmex. Thành phần: NaCl ≤ 9.4%, Buffer ≤ 1.6%, Anti-Microbial Agent ≤ 1.0%.</p>	24	Thùng	Thùng/ 20 Lít

		Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS			
10	Dung dịch khử khuẩn cao CIDEX	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	2	Can	can 5 lít
11	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	200	Chai	500ml
12	Hóa chất xét nghiệm Albumin	Thuốc thử chẩn đoán dùng cho xét nghiệm định lượng Albumin trong huyết thanh hoặc huyết tương (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910). '- Thành phần: succinate buffer \leq 100 mmol/l, bromocresol green (BCG) \leq 0.35 mmol/l, sodium hydroxide \leq 60 mmol/l, detergent, preservative. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	2	Hộp	(6 x 60 ml, 1 x 2 STD ml) 360ml
13	Hóa chất xét nghiệm AST (GOT)	Thuốc thử chẩn đoán dùng cho xét nghiệm định lượng men AST trong huyết thanh hoặc huyết tương. (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910) '- Thành phần: Tris (pH 7.8) 80 mmol/l, L-aspartate 240 mmol/l, MDH $>$ 10 μ kat/l, LDH $>$ 20 μ kat/l, 2-oxoglutarate 15 mmol/l,	12	Hộp	(5 x 48ml, 1x60 ml) 300ml

		<p>NADH 0.18 mmol/l, sodium hydroxide < 1%</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>			
14	Hóa chất xét nghiệm Cholesterol	<p>Thuốc thử chẩn đoán dùng cho xét nghiệm định lượng Cholesterol trong huyết thanh hoặc huyết tương. (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910)</p> <p>'- Thành phần: Good's buffer (pH 6.4) < 120 mmol/l, phenol < 6 mmol/l, 4-aminoantipyrine < 0.4 mmol/l, cholesterol esterase (CHE) < 4 μkat/l, cholesterol oxidase (CHO) < 5 μkat/l, peroxidase (POD) < 24 μkat/l, preservatives, detergents, stabilizers</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>	12	Hộp	(6 x 60ml, 1x 2ml STD) 360ml
15	Hóa chất xét nghiệm Creatinine	<p>Thuốc thử chẩn đoán dùng cho xét nghiệm định lượng huyết tương hoặc nước tiểu (Sử dụng được máy cho CHEMWELL-2910)</p> <p>'- Thành phần: sodium hydroxide \leq 450 mmol/l, carbonate buffer \leq 150 mmol/l, picric acid \leq 38.8 mmol/l</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>	12	Hộp	5 x 48 ml, 1 x 60 ml 300ml

16	Hóa chất xét nghiệm Triglyceride	<p>Sử dụng để định lượng Triglycerid trong huyết thanh hoặc huyết tương (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910)</p> <p>'- Thành phần: buffer PIPES (pH 7.0) 40 mmol/l, 4-aminoantipyrine (4-AA) 0.4 mmol/l, ATP 1.5 mmol/l; Mg²⁺ 1.6 mmol/l, ADPS 0.6 mmol/l, glycerol kinase (GK) > 66.67 μkat/l; glycerol-3-phosphate oxidase (GPO) > 60.00 μkat/l, peroxidase (POD) > 20.00 μkat/l, lipoprotein lipase (LPL) > 16.67 μkat/l</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>	12	Hộp	(6 x 60ml, 1x 2ml STD) 360ml
17	Hóa chất xét nghiệm Protein	<p>Sử dụng để định lượng Protein toàn phần trong huyết thanh hoặc huyết tương (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910)</p> <p>'- Thành phần: copper sulfate \leq 14 mmol/l, sodium-potassium tartrate \leq 36 mmol/l, potassium iodide \leq 36 mmol/l, sodium hydroxide \leq 570 mmol/l.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>	2	Hộp	6 x 60 ml, Standard (1 x 2 ml) 360ml
18	Hóa chất xét nghiệm Uric Acid	<p>Sử dụng để định lượng Uric Acid trong huyết thanh, huyết tương hoặc nước tiểu (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910)</p> <p>'- Thành phần: buffer PIPES (pH 7.0) 100 mmol/l 4-aminoantipyrine 0.78 mmol/l ADPS 0.67 mmol/l ferricyanide potassium 3.8 μmol/l peroxidase (POD) > 38.34 kat/l uricase > 1.65 μkat/l</p>	6	Hộp	Hộp (5 x 48ml, 1x60 ml) 300ml

		Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS			
19	Hóa chất dùng cho xét nghiệm ALT (GPT)	Thuốc thử chẩn đoán dùng cho xét nghiệm định lượng ALAT (GPT) trong huyết thanh hoặc huyết tương, (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910) '- Thành phần: Tris (pH 7.5) 100 mmol/l, L-alanine 500 mmol/l, LDH > 36.7 μ kat/l, 2-oxoglutarate 15 mmol/l, NADH 0.18 mmol/l Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	12	Hộp	150 (5 x 24 ml, 1 x 30ml)
20	Hóa chất xét nghiệm Glucose	Thuốc thử chẩn đoán dùng cho xét nghiệm định lượng glucose trong huyết thanh hoặc huyết tương (Sử dụng được máy CHEMWELL-2910). '- Thành phần: phosphate buffer (pH 7.0) < 240 mmol/l, phenol < 6 mmol/l, glucose oxidase (GOD) < 480 μ kat/l, peroxidase (POD) < 44 μ kat/l, 4-aminoantipyrine (4-AA) < 0,9 mmol/l, stabilizers, preservatives Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	13	Hộp	(6 x 60 ml, 1 x 2 ml STD) 360ml

21	Hóa chất ly giải dùng cho máy huyết học	<p>Hóa chất dùng để đếm tế bào máu, định cỡ và phân biệt hồng cầu, xác định huyết sắc tố trên máy phân tích huyết học Sysmex.</p> <p>Thành phần: Quaternary Ammonium Salt<10%,; Sodium Lauryl Sulfate<1.5%</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>	24	Chai	chai/ 500 ml
22	Test chẩn đoán HbA1c	<p>dùng được cho máy Arkray</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>	1300	Test	
23	Hóa chất xét nghiệm GGT	<p>Thuốc thử chẩn đoán dùng cho xét nghiệm định lượng Gamma-glutamyltransferase (Gamma-GT) trong huyết thanh hoặc huyết tương (Dùng được cho máy Chemwell 2910).</p> <p>Thành phần: Tris (pH 8.25) 100 mmol/l, glycylglycine 100 mmol/l, L-γ-glutamyl-3-carboxy-4-nitroanilide 4 mmol/l</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>	5	hộp	150 (5 x 24 ml, 1 x 30ml)
24	Test nhanh chẩn đoán sốt xuất huyết	<p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS</p>	200	Test	

25	Test nhanh chẩn đoán viêm gan B	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	200	Test	
26	Test nhanh chẩn đoán viêm gan C	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	200	Test	
27	Test nhanh kháng thể Lao IgG/IgM	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	100	Test	
28	Test nhanh kháng nguyên Lao IgG/IgM	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	100	Test	
29	Dầu Parafin	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	30	lít	
30	Sáp Parafin dùng cho vật lý trị liệu	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 đối với trang thiết bị y tế phải quản lý theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021. Trang thiết bị y tế không phải quản lý theo Nghị định 98, đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO/CE/FDA/TCCS	30	kg	
	Tổng: 30 khoản				

Phụ lục 2
BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số /YC-BVYHCT&PHCN ngày / /2023
của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa)

Tên Nhà cung cấp

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.